

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1069 /TCT-CS

V/v chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2013

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2699/SCB-TGD.12 ngày 29/8/2012 và công văn số 1950/SCB-TGD.12 ngày 3/7/2012 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn nêu vướng mắc về kê khai hoạt động bán ngoại tệ trên bảng kê 01-1/GTGT. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Trước thời điểm 1/3/2012:

Tại điểm c khoản 2.1 mục III phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phương pháp tính thuế trực tiếp trên GTGT quy định:

“c) Hoạt động kinh doanh mua bán, vàng, bạc, đá quý, ngoại tệ.

Trường hợp cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế có hoạt động kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý và hoạt động chế tác sản phẩm vàng, bạc, đá quý thì phải hạch toán riêng được hoạt động kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý để áp dụng theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT”.

Căn cứ hướng dẫn trên thi trước ngày 1/3/2012 hoạt động kinh doanh ngoại tệ thực hiện nộp thuế theo phương pháp trực tiếp.

2. Từ thời điểm 1/3/2012:

- Tại tiết d khoản 8 điều 4 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đối tượng không chịu thuế quy định:

“d) Kinh doanh ngoại tệ”.

Theo đó, từ ngày 1/3/2012 hoạt động kinh doanh ngoại tệ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Ngày 27/8/2012, Ngân hàng nhà nước có ý kiến tại công văn số 5447/NHNN-TCKT như sau:

“Theo quy định hiện hành về chế độ kê toán doanh nghiệp quy định doanh thu hoạt động tài chính gồm lãi tiền vay cho vay, lãi tiền gửi, thu nhập về hoạt động kinh doanh chứng khoán... được kê khai tại cột 8 bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ bán ra (MS01-1/GTGT) là số tiền lãi thu về, không bao gồm số tiền vốn bỏ ra.

Tuy nhiên theo quy định hiện hành về chế độ kê toán các tổ chức tín dụng quy định: Doanh thu trực tiếp từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ gồm số chênh lệch giữa

giá mua vào và giá ngoại tệ bán ra. Theo đó, để đảm bảo tính thống nhất trong kê khai thuế thì doanh số bán ngoại tệ kê khai tại cột 8 bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ bán ra (MS01-1/GTGT) cũng được tính là chênh lệch giữa giá bán ngoại tệ trừ (-) giá vốn của ngoại tệ bán ra".

- Tại điều 10 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế quy định về khai thuế GTGT.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, doanh số mua bán ngoại tệ để kê khai vào cột số 8 của bảng kê 01-1/GTGT hàng tháng là chênh lệch giữa giá bán ngoại tệ trừ (-) giá vốn của ngoại tệ bán ra.

Tổng cục Thuế trả lời đê Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn được biết.

Nơi nhận:

- Nhà tròn;
- Vụ TCNH, CĐKT, TCDN, PC, CST-BTC;
- Vụ PC, KKT&KTT;
- Cục Thuế các tỉnh thành phố;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS(2b)



09509370